

Số: /TTr-TĐC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo “Thông tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 13/2023/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và được phân cấp tại Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ”

Kính gửi:

- Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng;
- Thứ trưởng Lê Xuân Định.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia kính trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ dự thảo “Thông tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 13/2023/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2023 và được phân cấp tại Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ” như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

- Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những

năm tiếp theo, trong đó giao nhiệm vụ *“rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo hướng tập trung, thống nhất, đồng bộ, hội nhập quốc tế, dựa trên nền tảng hạ tầng kỹ thuật hiện đại, công nghệ số và mô hình quản trị thông minh. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.”*;

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó nhấn mạnh yêu cầu khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học và công nghệ để đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới;

- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị lần thứ 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII đã giao Bộ Chính trị chỉ đạo Đảng uỷ Chính phủ *“... khẩn trương lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng ở Trung ương phối hợp chặt chẽ với các địa phương tham mưu hoàn thiện các VBQPPL để kịp thời tổ chức thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và tổ chức hoạt động chính quyền địa phương 02 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương,...”*.

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới yêu cầu: *“Công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”*”.

- Kết luận số 192-KL/TW ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về thực hiện pháp luật về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, giao nhiệm vụ cho Đảng uỷ Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ trong đó *“Tiếp tục rà soát hệ thống pháp luật chuyên ngành để bổ sung, hoàn thiện việc phân cấp, phân quyền theo đúng phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”*”

1.2. Cơ sở pháp lý

- Khoản 3 Điều 25 Luật Đo lường quy định Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết tại khoản 1 Điều 25; quy định việc chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm.

- Khoản 2 Điều 13 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước quy định: *“...Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Tổng Kiểm toán nhà nước, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét, ban hành văn bản hoặc ủy quyền ban hành văn bản để giải quyết các vấn đề phát sinh khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình”*. Tại khoản 4 Điều 13 Nghị quyết số 190/2025/QH15 cũng quy định: Cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 và khoản 2

Điều này có trách nhiệm đồng thời tổ chức xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh nội dung quy định tại văn bản hành chính hoặc nội dung đã ủy quyền ban hành.

- Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026, trong đó nêu rõ quan điểm “*Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện thủ tục hành chính, gắn với phân bổ nguồn lực, đề cao trách nhiệm thực thi của các cấp, các ngành theo hướng giảm việc giải quyết thủ tục của các cơ quan trung ương, gắn kết chặt chẽ với ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy*” và mục tiêu “*Cắt giảm, đơn giản hoá ngay thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các thủ tục hành chính, 30% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.*”.

- Ngày 29 tháng 6 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Quyết định số 1526/QĐ-BKHCN về việc phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ (Quyết định 1526). Trong năm 2025, Quyết định 1526 đã phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng với kiến nghị đề xuất: sửa đổi bổ sung Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (Thông tư 24).

2. Cơ sở thực tiễn

Sau hơn 10 năm triển khai các giải pháp quản lý theo Thông tư 24 và sau khi ban hành Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (Nghị định 105), Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành (Nghị định 154), hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đã được tổ chức thực hiện đồng bộ, rộng khắp trên phạm vi cả nước, góp phần quan trọng vào việc bảo đảm độ chính xác của phép đo, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước cũng như đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội. Tính đến nay, đã có 583 tổ chức được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường trên toàn quốc. Trong số các tổ chức đăng ký này, có 399 tổ chức được chỉ định thực hiện kiểm định, thử nghiệm phương tiện đo nhóm 2, chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 phục vụ quản lý nhà nước.

Các tổ chức này đã đóng vai trò thiết yếu trong việc nâng cao độ tin cậy của kết quả đo lường, bảo đảm độ chính xác của phương tiện đo trong các lĩnh vực như y tế, xây dựng, giao thông, nghiên cứu khoa học..., qua đó bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, nâng cao uy tín doanh nghiệp, giảm thiểu tổn thất do sai số kỹ thuật và nâng cao hiệu quả sản xuất. Theo báo cáo của các tổ chức, trung bình hằng năm có khoảng 18,7 triệu phương tiện đo nhóm 1 và gần 6,4 triệu phương tiện đo nhóm 2 được kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm; tổng doanh thu của hoạt động này ước đạt khoảng 5 000 tỷ đồng/năm.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Thông tư 24 vẫn tồn tại một số bất cập, hạn chế chính cần được hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính. Cụ thể là trong quá trình triển khai phân cấp, phân quyền về địa phương một số thủ tục của Thông tư 24 thông qua việc xây dựng, ban hành Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ (Thông tư 07) còn một số hạn chế trong thực hiện phân định thẩm quyền chung của Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh và thẩm quyền riêng của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh để giải quyết các thủ tục hành chính về chứng nhận chuẩn đo lường, chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên tại Thông tư 07, cũng như thiếu sự đồng bộ nội dung thẩm quyền trong quy định văn bản và biểu mẫu tại Thông tư 07. Thành phần hồ sơ còn nhiều giấy tờ, chưa điều chỉnh, cắt giảm hoặc đơn giản hóa. Chưa có nội dung quy định chuyển đổi số, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, chưa thuận lợi để thực hiện giải quyết thủ tục hành chính toàn trình. Ngoài ra, quy định điều kiện hoạt động tổ chức đăng ký cung cấp dịch vụ, tổ chức được chỉ định thực hiện kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đã được quy định tại Nghị định 105 và được sửa đổi tại Nghị định 154. Tuy nhiên, những quy định này tại Thông tư 24 mới chỉ được bãi bỏ tại Quyết định số 42/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2016.

Các tồn tại, hạn chế nêu trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân như: (i) Nguyên nhân khách quan do quy định tại Thông tư 24 được xây dựng từ lâu, nặng về tiền kiểm, yêu cầu nhiều điều kiện cũng chưa áp dụng chuyển đổi số và dịch vụ công trực tuyến. Đến nay, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước cũng như yêu cầu phát triển kinh tế xã hội đòi hỏi nhanh chóng cắt giảm điều kiện kinh doanh, đơn giản hóa, cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục hành chính, cắt giảm thời gian xử lý, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh không cần thiết, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, thực hiện trên môi trường điện tử, không giới hạn về địa giới hành chính nhằm tạo môi trường kinh doanh “thông thoáng, minh bạch, ổn định, an toàn, dễ thực thi, chi phí thấp, đạt chuẩn quốc tế, bảo đảm khả năng cạnh tranh khu vực, toàn cầu”. (ii) Nguyên nhân chủ quan do quá trình xây dựng Nghị định

105 và Nghị định 154 tập trung vào điều kiện hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm và tổ chức kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm được chỉ định mà chưa chú trọng các nội dung khác cần xem xét; thời gian xây dựng khẩn trương nhằm đáp ứng yêu cầu cấp bách trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu phân cấp, phân quyền từ trung ương về địa phương cũng như phù hợp theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp (Thông tư 07); quá trình xây dựng chưa rà soát, đối chiếu, điều chỉnh đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành;...(chi tiết được nêu tại Báo cáo tổng kết thi hành Thông tư 24).

Xuất phát từ những cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên đặt ra yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư 24 để giải quyết các vấn đề như chưa thống nhất, có nhiều cách hiểu, điều kiện không cần thiết, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ, thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý thủ tục hành chính,... Dự thảo Thông tư tập trung sửa đổi, bổ sung các vấn đề chính về: (i) Bãi bỏ các điều khoản, quy định, biểu mẫu chồng chéo trùng lặp với quy định của Chính phủ về điều kiện hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, bãi bỏ các quy định trái với pháp luật về thanh tra, xử lý vi phạm hành chính... và thống nhất các quy định được sửa đổi, bổ sung, phân cấp, phân quyền trong một văn bản đối với hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn thử nghiệm được chỉ định; (ii) Điều chỉnh các quy định, biểu mẫu về phân cấp, phân quyền đã được quy định trước đây tại Thông tư 07; (iii) Xác định rõ phương thức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định hiện hành; cắt giảm, đơn giản hóa biểu mẫu, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết thủ tục hành chính, kết hợp với chuyển đổi số, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính; (iv) xác định rõ yêu cầu cụ thể và thống nhất áp dụng với tem, dấu, giấy chứng nhận áp dụng cho phương tiện đo nhóm 2, chuẩn đo lường trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 do tổ chức kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm được chỉ định cấp và các trường hợp khác do tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm cấp, tránh gây nhầm lẫn cũng như bắt kịp xu hướng chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ này sẽ cơ bản giải quyết được các tồn tại, bất cập, góp phần tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, giảm bớt yêu cầu, thủ tục chồng chéo, không cần thiết, tăng cường chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý và xử lý vi phạm, thực hiện phân cấp thủ tục hành chính, đồng thời đơn giản hóa biểu mẫu, giảm chi phí doanh nghiệp.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Mục đích xây dựng Thông tư

- Thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về việc kịp thời tạo lập và hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm tháo bỏ rào cản, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, an toàn, chi phí thấp để khơi thông nguồn vốn đầu tư ngoài nhà nước, nhất là đầu tư tư nhân và thúc đẩy hợp tác công tư; cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh (giảm 30% điều kiện); chuyển từ tiền kiểm sang

hậu kiểm và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính (giảm 30% thành phần hồ sơ TTHC, 30% thời gian giải quyết TTHC); đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2025, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư liên quan đến khoa học, công nghệ, đo lường và đổi mới sáng tạo, phân cấp phân quyền, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Khắc phục các vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực tiễn, chưa theo kịp yêu cầu cải cách hành chính và hội nhập quốc tế.

- Tạo lập hành lang pháp lý thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ kỹ thuật đo lường đặc biệt là kiểm định phương tiện đo nhóm 2 và hiệu chuẩn, thử nghiệm chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2; tạo thuận lợi và khuyến khích các tổ chức có năng lực tham gia cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường phục vụ hoạt động quản lý nhà nước và nhu cầu của doanh nghiệp, người dân.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực đo lường thông qua việc phân định rõ trách nhiệm giữa các cấp chính quyền, đơn giản hóa thủ tục, đồng thời nâng cao trách nhiệm giải trình, giám sát và hậu kiểm theo hướng quản lý hiện đại, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

2. Quan điểm xây dựng Thông tư

Việc xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN được thực hiện trên cơ sở quán triệt các quan điểm sau:

- Thứ nhất, bảo đảm phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền, cắt giảm điều kiện kinh doanh, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số trong hoạt động quản lý nhà nước.

- Thứ hai, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ trong hoạt động xây dựng chính sách; tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các tổ chức, cá nhân có năng lực tham gia được chỉ định thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm; tháo gỡ rào cản pháp lý không cần thiết để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường dịch vụ kiểm định phương tiện đo nhóm 2.

- Thứ ba, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; phù hợp với các luật chuyên ngành như Luật Đo lường, Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Thanh tra, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản dưới Luật về điều kiện kinh doanh.

- Thứ tư, tăng cường phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ ràng, minh bạch, đi đôi với việc nâng cao năng lực thực thi của các cơ quan được phân quyền; xác lập cơ chế giám sát, hậu kiểm chặt chẽ và kịp thời để bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Phạm vi điều chỉnh: Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung không thay đổi phạm vi điều chỉnh của Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN.
2. Đối tượng áp dụng: Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung không thay đổi đối tượng áp dụng của Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ

Thời gian qua, Ủy ban đã chủ trì thực hiện những công việc sau:

1. Xây dựng hồ sơ dự thảo “Thông tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 13/2023/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và được phân cấp tại Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ” theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định 78) và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định 187).
2. Tổ chức lấy ý kiến Văn phòng Bộ về kiểm soát thủ tục hành chính, các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp (bao gồm là đối tượng chịu tác động chính của văn bản sửa đổi). Đồng thời, dự thảo Thông tư được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo địa chỉ <http://www.mst.gov.vn>.
3. Tổng hợp tiếp thu ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định 78 và Nghị định 187.
4. Lập hồ sơ dự thảo theo khoản 3 Điều 40 Nghị định 78 và đề nghị Vụ Pháp chế Bộ thẩm định theo quy định.
5. Tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Thông tư theo ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế.
6. Xin ý kiến, tiếp thu, chỉnh lý hồ sơ dự thảo Thông tư theo ý kiến của các Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.
7. Báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ theo quy định tại Công văn số 5098/BKHCN-VP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.
8. Đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo

đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc.

Dự thảo Thông tư không có nội dung việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, bảo đảm bình đẳng giới, thực hiện chính sách dân tộc nên không thực hiện đánh giá việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, bảo đảm bình đẳng giới, thực hiện chính sách dân tộc.

Dự thảo đã đánh giá tác động của thủ tục hành chính cơ bản phù hợp theo Quyết định 1526, việc phân cấp, phân quyền được điều chỉnh so với Thông tư 07 và bổ sung nội dung chuyển đổi số (cập nhật dữ liệu đo lường vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, quy định về thành phần hồ sơ thủ tục hành chính dạng điện tử hoặc được số hóa, giấy chứng nhận điện tử hoặc số hóa giấy chứng nhận điện tử).

Trên cơ sở các ý kiến tiếp nhận, ý kiến thẩm định của Vụ Pháp chế, các Thứ trưởng, Ủy ban đã tiếp thu, rà soát chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo và các tài liệu kèm theo hồ sơ phù hợp với quy định tại Nghị định 78 và Nghị định 187.

V. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Mục tiêu, nội dung chính của dự thảo Thông tư

a) Bãi bỏ Chương, điều khoản, cụm từ, biểu mẫu trái với quy định hiện hành của Chính phủ về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm, trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm (Nghị định 105, Nghị định 154), Luật Đo lường (khoản 8 Điều 3 về kiểm định), các quy định về thanh tra (Luật Thanh tra 2025 và Nghị định số 109/2025/NĐ-CP), quy định về đình chỉ (Luật xử phạt vi phạm hành chính 2012, Nghị định số 119/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 126/2021/NĐ-CP), kiểm tra đo lường (Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN), chức năng nhiệm vụ của Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố (Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN); bãi bỏ các quy định trùng lặp tại Thông tư số 13/2023/TT-BKHCN và Thông tư 07 sau khi các nội dung sửa đổi tại các quy định liên quan được đưa vào dự thảo Thông tư sửa đổi.

b) Điều chỉnh các quy định việc phân cấp, phân quyền hiện đang được thực hiện theo Thông tư 07 chủ yếu đối với thủ tục hành chính về chuẩn đo lường và kiểm định viên. Hiện nay, Thông tư 07 quy định thẩm quyền thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh dẫn đến nhiều phức tạp trong trình tự, thủ tục tại địa phương để giải quyết thủ tục hành chính trong khi thời gian giải quyết thường ngắn. Vì vậy, các quy định tại dự thảo Thông tư nêu rõ thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính về chứng nhận chuẩn và chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên thuộc về Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan chuyên môn được giao có trách nhiệm trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp kết quả xử lý thủ tục hành chính. Các điều chỉnh trong quy định và biểu mẫu đảm bảo sự thống nhất nhưng vẫn linh hoạt khi địa phương thực hiện việc ủy quyền xử lý thủ tục hành chính được Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025 quy định. Ngoài các quy định về thủ tục hành

chính, dự thảo Thông tư sửa đổi bổ sung các quy định về lưu giữ hồ sơ đối với các thủ tục hành chính được phân cấp về địa phương và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: (i) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, đảm bảo các nguồn lực, điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện và triển khai thực hiện các quy định tại dự thảo Thông tư (ii) cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo quy định tại dự thảo Thông tư (iii) các trách nhiệm khác về thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm hành chính theo quy định pháp luật. Để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất giữa chứng nhận chuẩn đo lường, chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên được phân cấp thực hiện tại địa phương và chỉ định tổ chức thực hiện kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia) trong: (i) rà soát việc thực hiện chứng nhận chuẩn, kiểm định viên đảm bảo việc triển khai thống nhất và phù hợp quy định tại dự thảo Thông tư (ii) rà soát năng lực của tổ chức được chỉ định sau khi quyết định chứng nhận chuẩn đo lường, quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên được điều chỉnh hoặc hủy bỏ (iii) đảm bảo Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chính xác, đầy đủ, thống nhất, toàn vẹn từ trung ương đến địa phương.

c) Sửa đổi, bổ sung các quy định về tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính bao gồm: điều chỉnh việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính theo phương thức quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia đồng thời xác định rõ cơ quan tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành ở trung ương (Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia) và địa phương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); đơn giản hóa thành phần hồ sơ, biểu mẫu, cắt giảm thành phần hồ sơ và thời gian xử lý phù hợp với phương án cắt giảm thủ tục hành chính tối thiểu đáp ứng hoặc tương đương phương án được phê duyệt tại Quyết định 1526 đối với các thủ tục hành chính đối với chỉ định tổ chức thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm, chứng nhận chuẩn đo lường và chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên.

đ) Làm rõ các quy định hiện hành tại Thông tư 24 (có tham khảo quy định tại Nghị định 105 và Nghị định 154) về tem, dấu, giấy chứng nhận do tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm cấp cho phương tiện đo nhóm 2, chuẩn đo lường trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 bắt buộc phải thực hiện và các quy định về tem, dấu, giấy chứng nhận cho phương tiện đo nhóm 1, chuẩn đo lường không trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 do tổ chức đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm cấp.

e) Triển khai đẩy mạnh chuyển đổi số bao gồm: hướng dẫn thành phần hồ sơ dạng điện tử (bản sao điện tử, bản điện tử) hoặc số hóa thành phần hồ sơ để tiến tới thủ tục hành chính toàn trình, bổ sung việc cập nhật kết quả thực hiện quy định và thủ tục hành chính tại dự thảo Thông tư vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng (đã được quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2025 và đã được đưa vào dự

thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 105 và Nghị định 154).

2. Bộ cục của dự thảo Thông tư

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 13/2023/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và được phân cấp tại Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Bãi bỏ một số nội dung của Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 13/2023/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và được phân cấp tại Thông tư số 07/2025/TT-BKHCN ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Điều khoản thi hành.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp.

Điều 5. Tổ chức thực hiện.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH THÔNG TƯ

Dự thảo Thông tư được xây dựng theo hướng đơn giản hóa quy định, đơn giản hóa và cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính không đặt ra yêu cầu tăng thêm về cơ sở vật chất hay nhân lực thực hiện.

Ngoài ra, dự thảo Thông tư làm rõ các quy định về tem, dấu, giấy chứng nhận của tổ chức kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm khi cấp cho phương tiện đo nhóm 2, chuẩn đo lường trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 và các trường hợp khác. Dự thảo Thông tư bổ sung thêm trường hợp cho giấy chứng nhận điện tử hoặc giấy chứng nhận bản giấy được số hóa tạo thuận lợi cho các tổ chức kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm chuyển đổi số, tiết kiệm nguồn lực.

Việc tổ chức triển khai thi hành Thông tư sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN cần có sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan trung ương và địa phương với các điều kiện bảo đảm chủ yếu như sau:

1. Về nguồn nhân lực

Khi Thông tư được ban hành, cần tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về đo lường và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng của Bộ Khoa học và Công nghệ đối với cán bộ xử lý TTHC tại địa phương cũng như trung ương.

2. Về cơ sở vật chất - kỹ thuật

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, kết nối với Cổng dịch vụ công và hệ thống cơ sở dữ liệu để tiếp nhận, xử lý, lưu trữ hồ sơ đăng ký hoàn toàn trên môi trường điện tử đối với các thủ tục liên quan đến chứng nhận chuẩn đo lường, chứng nhận kiểm định viên.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng, vận hành, khai thác và quản lý hệ thống dữ liệu về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, bảo đảm kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cấp quản lý.

3. Về tài chính

Trong trường hợp cần thiết, Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng dự toán kinh phí tổ chức thực hiện các hoạt động như hướng dẫn nghiệp vụ, tuyên truyền phổ biến chính sách, xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin,... trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện.

4. Về truyền thông và tổ chức thực hiện

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi nội dung sửa đổi của Thông tư đến các tổ chức kiểm định hiệu chuẩn thử nghiệm được chỉ định, các cơ quan quản lý tại địa phương và các đối tượng có liên quan qua các kênh: văn bản hướng dẫn, hội nghị tập huấn, phương tiện truyền thông, cổng thông tin điện tử của bộ, ngành, địa phương.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương thực hiện hướng dẫn áp dụng, giám sát thi hành, định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả và đề xuất phương án điều chỉnh, bổ sung nếu cần thiết để bảo đảm thực thi hiệu quả, thống nhất.

VII. THỜI GIAN TRÌNH DỰ THẢO THÔNG TƯ

Căn cứ Quyết định 526 và Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2025, dự thảo Thông tư trình tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ký ban hành. Trường hợp cần thiết, dự thảo sẽ được điều chỉnh trước khi ký ban hành phù hợp với Nghị định sửa đổi Nghị định 105 và Nghị định 154 đang được xây dựng, trình Chính phủ ban hành trong năm 2025.

Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia kính trình Bộ trưởng xem xét, quyết định, ký ban hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Nguyễn Nam Hải (để b/c);
- Vụ Pháp chế Bộ KH&CN (để p/h);
- Văn phòng Bộ KH&CN (để p/h);
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hậu Ngọc